

Số: 1049 /QĐ-SGDĐT

Ninh Thuận, ngày 31 tháng 12 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 cho Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

### GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Quyết định số 56/2021/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Quy định chức năng, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 828/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 cho các Sở, ban, ngành, cơ quan Đảng, đoàn thể, các hội đặc thù và các đơn vị dự toán cấp I thuộc tỉnh;

Xét đề nghị của Phòng Kế hoạch và Tài Chính, Sở Giáo dục và Đào tạo.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 cho Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (theo các biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Kế toán trưởng, Trưởng các phòng chức năng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- GD, PGD Sở;
- Lưu: VT, P.KHTC (BTT, NVP, THTPT, NTHV).



UBND TỈNH NINH THUẬN  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO NĂM 2022

ĐVT: triệu đồng

Stt	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo
1	2	3	4=5+...27	5
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>			
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>			
1	Lệ phí			
	Lệ phí....			
2	Phí			
2.1	Thu học phí			
2.2	Thu xe đạp			
2.3	Thu căn tin			
2.4	Thu khác			
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>			
<b>I</b>	<b>Chi sự nghiệp</b>			
<b>a</b>	<b>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên</b>			
<b>b</b>	<b>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên</b>			
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>			
<b>a</b>	<b>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</b>			
<b>b</b>	<b>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</b>			
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>			
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>			
	Lệ phí....			
<b>2</b>	<b>Phí</b>			
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	141.473	141.473	141.473
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	141.473	141.473	141.473
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	141.405	141.405	141.405
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	7.532	7.532	7.532
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	133.873	133.873	133.873
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	68	68	68
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-	-	-
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	68	68	68

Ninh thuận, ngày tháng năm 2023

Người lập



Lê Thị Mai Hương



Nguyễn Huệ Khải